

Số: 127/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 04 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phan Văn H, sinh năm 1972

Nơi cư trú: số nhà T, đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1977

Nơi cư trú: số nhà T, đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn H và bà Lê Thị Tuyết H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Hai con chung tên Phan Thị Thúy H1, sinh ngày 28/10/1994; Phan Thị Thúy H2, sinh ngày 11/9/2002 đã thành niên, không yêu cầu giải quyết. Bà Lê Thị Tuyết H buộc phải giao ông Phan Văn H nuôi dưỡng một con chung tên Phan Thị Thúy H3, sinh ngày 21/02/2012. Bà Lê Thị Tuyết H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung Phan Thị Thúy H3.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông Phan Văn H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Phan Văn H đã nộp theo Biên lai thu số No 0000780 ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên ông Phan Văn H được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường N, TPVL: 1
(Giấy chứng nhận kết hôn số 83 ngày 20/9/2002);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân